

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2020 - 06/04/2021 to 07/04/2021

Results - NGAY THI DAU THU BA

Event 319 Women 200 SC Meter VHCV

KLQG: 1:33.96 * 22/03/2019 Tam Nguyen Thi			THA		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Hoai, Thuong	19 Da Nang	1:34.00	1:34.79	
2	Nguyen Thi, Hang	19 Da Nang	1:32.00	1:35.85	
3	Nguyen Thi, Hue	25 Thai Binh	1:35.00	1:37.52	
4	Trinh Dieu, Linh	16 Nghe An	1:43.00	1:43.26	
5	Nguyen Thi, Thu	14 Quang Ninh	1:48.00	1:45.30	
6	Nguyen T, Thuy Dung	15 Quang Ninh	1:47.00	1:49.55	
7	Nguyen Thi, Nguyen	16 Thanh Hoa	1:38.00	1:55.34	
8	Dao Thi, Kim Anh	17 Quan Doi	1:40.00	1:56.16	
9	Son Thi, My Nhung	15 Quan Doi	1:41.00	1:57.56	
10	Pham Hoai, Anh	15 Thanh Hoa	1:45.00	1:59.66	
---	Nguyen Tran, San San	14 Ha Noi	NT	X1:51.76	
---	Nguyen Luong, Nhung	15 Ha Noi	NT	X2:00.24	
---	Tran Phuong, Nhi	16 Ha Noi	1:40.00	DQ	
	False start				
---	Tran Phuong, Linh	16 Ha Noi	1:40.00	DNF	
	Swimmer did not finish				
---	Phan T, Thu Ngan	16 Nghe An	1:44.00	DNF	
	Swimmer did not finish				
---	Pham T, Hong Diep	17 Thai Binh	1:37.00	DNF	
	Swimmer did not finish				

Event 320 Men 200 SC Meter VHCV

KLQG: 1:22.37 * 22/03/2019 Loc Nguyen Thanh			HCM		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Tien, Dat	18 TP Ho Chi Minh	1:21.00	1:24.09	
2	Nguyen Thanh, Loc	26 TP Ho Chi Minh	1:21.00	1:25.79	
3	Nguyen Duy, Anh	18 Da Nang	1:25.50	1:27.65	
4	Dang Duc, Manh	19 Quan Doi	1:25.00	1:31.70	
5	Nguyen Trong, Dung	18 Nghe An	1:29.00	1:34.77	
6	Tran Cong, Tu	18 Da Nang	1:29.00	1:34.99	
7	Le Dang, Duc Viet	16 Ha Noi	1:30.00	1:35.40	
8	Nguyen Dac, Thang	17 Thai Binh	1:30.00	1:36.46	
9	Do Thanh, Thao	18 Quan Doi	1:26.00	1:38.85	
10	Nguyen Phi, Ha	15 Thanh Hoa	1:38.00	1:50.60	
11	Dinh Ngoc, Anh	16 Thai Binh	1:33.00	2:07.19	
12	Le Khuong, Duy	13 Thanh Hoa	1:45.00	2:10.35	
---	Tran Phuc, Nguyen	15 TP Ho Chi Minh	NT	X1:48.49	
---	Nguyen Trung, Kien	32 Ha Noi	1:27.00	DNF	
	Swimmer did not finish				
---	Nguyen Thanh, Lam	17 Ha Noi	NT	XDNF	
	Swimmer did not finish				
---	Ngo Manh, Khoi	16 Ha Noi	NT	XDNF	
	Swimmer did not finish				

Event 321 Women 100 SC Meter CVD

KLQG: 47.58 * 22/03/2019 Thu Pham Thi			HDG		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Thi, Thu	19 Hai Duong	47.50	48.52	
2	Vo Thi, Tuyet Hoa	18 Dong Nai	50.80	50.55	
3	Cao Thi, Duyen	20 Thanh Hoa	49.23	50.77	

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2020 - 06/04/2021 to 07/04/2021

Results - NGAY THI DAU THU BA

(Event 321 Women 100 SC Meter CVD)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4 Hoang Thi, Trang	20	Thanh Hoa	49.00	51.17	
5 Nguyen T, Kieu Oanh	26	Quang Ninh	50.00	52.02	
6 Ton Nu, My Ngoc	18	Da Nang	NT	52.07	
7 Hoang Thi, Tra My	16	Thua Thien Hue	NT	52.43	
8 Kieu Thi, Anh Vien	14	Dong Nai	52.00	52.58	
9 Mai Thi, Tram	15	Quang Binh	54.00	52.64	
10 Bach Thi, Hoai Thu	14	Quang Binh	56.00	56.14	
11 Nguyen Vu, Thuy Duong	15	Da Nang	54.00	1:00.62	
12 Mai Ngoc, Nhu Truc	15	Quan Doi	53.00	1:01.17	
--- Lo Thi, Hiem	15	Thanh Hoa	NT	X56.45	
--- Le Hoang, Nam Thuyen	20	TP Ho Chi Minh	50.50	DNF	
Swimmer did not finish					

Event 322 Men 100 SC Meter CVD

KLQG: 41.57 * 22/03/2017 Sang Ngo Phuc		HCM		Seed Time	Finals Time	Points
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1 Nguyen Ngoc, Huynh	26	Dong Nai	43.00	42.55		
2 Vu Dang, Nhat Nam	17	Dong Nai	43.00	42.70		
3 Vu Van, Bac	19	Phu Tho	43.38	43.78		
4 Vu Tan, Thanh	24	Cong An Nhan Dan	NT	45.00		
5 Dao Khanh, Duong	19	Cong An Nhan Dan	NT	45.83		
6 Phan Duc, Toan	28	Quang Binh	45.00	46.07		
7 Hoang Van, Tan	20	Ha Noi	44.00	46.40		
8 Ngo Van, Phap	19	Da Nang	43.00	46.74		
9 Tran Le, Thanh Nhan	18	Vinh Long	45.00	47.11		
10 Nguyen Van, An	17	Hai Duong	45.00	47.31		
11 Ho Tan, Tai	16	Vinh Long	45.00	48.75		
12 Le Dinh, Tam	17	Thanh Hoa	48.00	48.90		
13 Dang Trong, Minh	15	Thanh Hoa	49.12	49.45		
14 Le Ngoc, Hoang	17	Thua Thien Hue	NT	49.53		
15 Le Quy, Don	26	Quan Doi	45.00	49.82		
16 Hoang Van, Thinh	15	Quang Binh	48.90	50.33		
17 Thai Quang, Minh	23	Ha Noi	47.00	50.37		
18 Dang Minh, Tai	18	Hai Phong	NT	50.51		
19 Vu Hai, Nam	16	Hai Phong	NT	53.76		
20 Truong Minh, Quan	17	Quan Doi	NT	54.03		
--- Mai Lam, Truong	18	Da Nang	NT	X47.39		
--- Nguyen Cong, Danh	16	Ha Noi	NT	X51.60		
--- Nguyen Duc, Thang	17	Ha Noi	NT	X52.24		
--- Cao Van, Duong	15	Thanh Hoa	NT	X54.48		
--- Dang Nguyen, Long Nhat	15	Da Nang	NT	X55.41		
--- Tran Tien, Tai	20	Da Nang	46.00	DQ		
False start						

Event 323 Women 800 SC Meter VHCV

KLQG: 7:13.35 * 22/03/2019 Trang Diem Tran Thi		QBH		Seed Time	Finals Time	Points
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1 Pham T, Hong Diep	17	Thai Binh	7:25.00	7:21.60		
2 Nguyen Dinh, Phuong Quyen	18	TP Ho Chi Minh	7:31.31	7:34.67		
3 Nguyen Thi, Thao Van	18	Da Nang	7:32.00	7:42.60		
4 Pham T, Kim Thuong	20	Ha Noi	7:50.00	7:45.91		
5 Phan T, Thu Ngan	16	Nghe An	7:39.00	7:51.44		

GIAI LAN VO DICH QUOC GIA (BE 25M) NAM 2020 - 06/04/2021 to 07/04/2021

Results - NGAY THI DAU THU BA

(Event 323 Women 800 SC Meter VHCV)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
6 Nguyen Thi, Phuong	14	Quang Ninh	7:50.00	7:54.14	
7 Thach T, Thao Suong	16	Quan Doi	NT	8:25.49	
8 Duong Thuy, Hong	14	Quang Ninh	8:15.00	8:33.98	
--- Vu T, Thuy Duong	15	Da Nang	NT	X7:56.14	
--- Nguyen Tran, San San	14	Ha Noi	NT	X8:36.78	
--- Nguyen Luong, Nhung	15	Ha Noi	NT	X9:22.15	
--- Nguyen Thi, Hang	19	Da Nang	7:15.00	DQ	
Swimmer did not finish					
--- Pham Thu, Trang	16	Quan Doi	NT	DQ	
Swimmer did not finish					
--- Tran Phuong, Nhi	16	Ha Noi	7:30.00	DQ	
Swimmer did not finish					

Event 324 Men 800 SC Meter VHCV

KLQG: 6:41.83 * 21/03/2018		Duc Tam Luu Nguyen		HCM	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Luu Nguyen Duc, Tam	24	TP Ho Chi Minh	6:36.66	6:38.66 *	
2 Phan Van, Tuan	21	Quang Binh	6:59.00	6:49.94	
3 Nguyen Tien, Dat	18	TP Ho Chi Minh	6:39.99	7:02.44	
4 Mai Xuan, Anh	16	Quan Doi	7:00.00	7:04.46	
5 Tran Quang, Huong	14	Quang Binh	7:26.00	7:08.48	
6 Dinh Ngoc, Anh	16	Thai Binh	6:50.00	7:13.22	
7 Danh Thanh, Ton	20	Da Nang	6:50.00	7:14.85	
8 Nguyen Trong, Dung	18	Nghe An	7:30.00	7:24.49	
9 Dang Phu, Quoc	15	Ha Noi	7:00.00	8:06.43	
--- Pham Le, Minh Phuc	17	TP Ho Chi Minh	NT	XDQ	
False start					

Event 325 Women 4x200 SC Meter VHCV Relay

KLQG: 6:26.67 * 22/03/2019		Da Nang		DNG	
Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points	
1 Da Nang	A	NT	6:32.68		
1) Hoang Thi, Tam 23	2) Nguyen Hoai, Thuong 19	3) Tran Thi, Diem Quynh 19	4) Nguyen Thi, Hang 19		
2 Ha Noi	A	NT	6:44.04		
1) Tran T, Huyen Trang 21	2) Pham T, Kim Thuong 20	3) Tran Phuong, Linh 16	4) Tran Phuong, Nhi 16		
3 Quan Doi	A	NT	6:57.95		
1) Dao Thi, Kim Anh 17	2) Son Thi, My Nhung 15	3) Pham Thu, Trang 16	4) Mai Ngoc, Nhu Truc 15		
4 Quang Ninh	A	NT	7:13.27		
1) Nguyen T, Thuy Dung 15	2) Nguyen Thi, Thu 14	3) Nguyen Thi, Phuong 14	4) Duong Thuy, Hong 14		

Event 326 Men 4x200 SC Meter VHCV Relay

KLQG: 5:45.74 * 3/2015		Toan, Thanh, Sang, Loc		TP. Ho Chi Minh	
Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points	
1 TP Ho Chi Minh	A	NT	5:39.36 *		
1) Pham Le, Minh Phuc 17	2) Do Dinh, Toan 24	3) Nguyen Thanh, Loc 26	4) Luu Nguyen Duc, Tam 24		
2 Quan Doi	A	NT	5:53.58		
1) Do Thanh, Thao 18	2) Truong Minh, Quan 17	3) Le Quy, Don 26	4) Dang Duc, Manh 19		
3 Da Nang	A	NT	6:12.94		
1) Tran Cong, Tu 18	2) Danh Thanh, Ton 20	3) Dang Nguyen, Long Nhat 15	4) Nguyen Duy, Anh 18		
4 Ha Noi	A	NT	6:28.94		
1) Luong Xuan, Tung 21	2) Le Dang, Duc Viet 16	3) Ngo Manh, Khoi 16	4) Nguyen Trung, Kien 32		